TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM X** **TỈNH HÀ T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 85/2019/ QĐST-HNGĐ	*Cẩm X, ngày 22 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2019/TLST /HNGĐ ngày 4 tháng 7 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Nh**; sinh ngày 28/8/1970

Trú quán: Thôn Thượng Sơn, xã Cẩm S, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

2. Bị đơn: Anh **Trần Khắc Q**; sinh ngày 9/10/1970

Trú quán: Thôn Thượng Sơn, xã Cẩm S, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T

Căn cứ vào khoản 3, 4 điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 điều 51, điều 53; điều 54; điều 55; điều 57; Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a, khoản 1 điều 24, khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5, điều 27 nghị quyết 326/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 07 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 104 /2019/TLST - HNGĐ ngày 9/7/ 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 07 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Trần Khắc Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Trần Khắc Q thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung, cháu thứ nhất tên là Trần Thanh Th; sinh ngày 9/2/1996, cháu thứ 2 tên là Trần Thị Quỳnh Ng, sinh ngày 26/6/1998 hiện tại các cháu đã trưởng thành việc các cháu ở với ai là quyền của các cháu.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Trần Khắc Q thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng chưa tạo lập được tài sản chung.

- Về nợ: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Trần Khắc Q thỏa thuận thống nhất trong

quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Trần Khắc Q thỏa thuận thống nhất chị Nguyễn Thị Nh chịu nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Nh đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T theo biên lai thu tiền số 0003356 ngày 9/7/2019 trả lại cho chị Nguyễn Thị Nhiên 150.000 đ mà chị Nh đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hà T
- VKS huyện Cẩm X;
- Chi cục T.H.A Dân sự huyện Cẩm X
- UB xã Cẩm S để xóa đăng ký kết hôn trong sổ hộ tịch số 31 (ngày 3/11/2008)
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn;

THẨM PHÁN

Trần Thị M T